

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 698/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã:

1. Không còn xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thuộc khu vực I do điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

2. Không còn xã Quân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thuộc khu vực I do sáp nhập vào thị trấn Quân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

3. Bổ sung thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thuộc khu vực I;
4. Bổ sung thị trấn Quân Chu, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thuộc khu vực I;
5. Điều chỉnh xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên từ khu vực II sang khu vực III.

Điều 2. Hiệu chỉnh tên huyện, xã đã được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã:

1. Huyện Tĩnh Biên, tỉnh An Giang thành thị xã Tĩnh Biên, tỉnh An Giang;
2. Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thành thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;
3. Xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa thành thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
4. Xã Phúc Sơn và xã Minh Quang thuộc huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang thành xã Phúc Sơn và xã Minh Quang thuộc huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Phê duyệt bổ sung danh sách xã khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025:

1. Bổ sung phường Bình Minh và phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thuộc khu vực I;
2. Bổ sung thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh thuộc khu vực I.

Điều 4. Ủy ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tuyên Quang, Thái Nguyên, Điện Biên, An Giang, Bình Phước, Thanh Hóa, Lào Cai, Quảng Ninh chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin, số liệu, hồ sơ trình thẩm định và trình phê duyệt điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 nêu trên.

Việc áp dụng các chế độ, chính sách trên địa bàn các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được phê duyệt tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và quy định pháp luật có liên quan. Kinh phí phát sinh tăng thêm thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành (nếu có) thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022 - 2025.


Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2024.

Điều 6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu VT, QHĐP (2b) S.Tùng₁₀₈

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trần Lưu Quang